

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do – Hạnh phúc
Bản án số: 247/2022/HS-ST Ngày: 26 - 12 - 2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thành Viên

Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Dương Thanh Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 254/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 310/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

- Trương Thục U, sinh năm 2003, tại: Đắc Lắc; Hộ khẩu thường trú: tổ dân phố X, thị trấn Y, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắc Lắc; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ họ tên và bà Trương Thị T, sinh năm 1957; Chưa có chồng; tiền sự: Không; tiền án: Không; Tạm giữ, tạm giam ngày: 26/02/2022; HBBPTG: 07/3/2022; Tạm giữ, tạm giam: 22/8/2002 (Có mặt).

- *Bị hại:* 1/ Chị Nguyễn Ánh M, sinh năm 2000; Địa chỉ: phòng A số B Lê Lợi, Phường C, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt); 2/ Chị Ngô Thị Minh H, sinh năm 1997; Địa chỉ: phòng A số B Lê Lợi, Phường C, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại phòng A, Ký túc xá Việt S, số B Lê Lợi, phường C, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh có 6 người sinh sống và học tập gồm: Trương Thục U, Nguyễn Ánh M, Ngô Thị Minh H, Vũ Thu T1; Trần Thị Quỳnh T2 và Cao Thị Hải Y. Khoảng 8 giờ 30, ngày 25/02/2022 U ở trong phòng A Ký túc xá Việt S, thấy chị M, H, T1, T2, Y đi làm, đi học, không còn ai trong phòng nên U đã leo lên giường của Nguyễn Ánh M lục tìm tài sản thì thấy cái ví da bên trong có số tiền khoảng 3.000.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân nên U lấy trộm cất vào trong túi quần bên phải rồi đi qua giường của Ngô Thị Minh H lục trong cái ba lô mà chị H treo đầu giường thấy có nhiều bao lì xì màu đỏ, nhưng chỉ có một bao lì xì có khoảng 10.000.000 đồng, U lấy trộm số tiền của chị H bỏ vào cái ví của Nguyễn Ánh M vừa lấy trộm được. Đến 9 giờ 00 ngày 25/2/2022, chị Ánh M đi chợ về đến phòng thì thấy cửa khóa trong nên luồn tay vào trong mở cửa để vào phòng thì phát hiện U đang ngồi trên giường của chị T2 (bạn ở cùng phòng), U thấy chị Ánh M về liền lấy có xin số điện thoại rồi vội vã đi ra ngoài nói lấy đồ. Sau khi lấy trộm tài sản nêu trên U đã đi đến tiệm tạp hóa địa chỉ N Huỳnh Khương A, phường M, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh để mua đồ rồi xin túi ni-lon màu đen bỏ ví và số tiền đã trộm được bỏ chung vào túi ni-lon màu đen và đem gửi lại chủ quán tạp hóa. Sau đó U tiếp tục cầm số giấy tờ tùy thân của chị Ánh M vút xuống gầm bàn quán bún thịt nướng tại địa chỉ số H Nguyễn Văn N, phường K, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 09 giờ 30 phút U trở về Ký túc xá thì U gặp cô Nguyễn Thị M (là quản lý của Ký túc xá Việt S). Qua làm việc với U thì U thừa nhận đã trộm tiền của chị Ánh M và chị H. Tuy nhiên, không giao nộp tài sản đã chiếm đoạt mà khai nhận bị D ép buộc U lấy trộm tiền, khi lấy trộm được tiền thì U đã hẹn gặp D và đưa cho D hết số tiền. Vụ việc được trình báo Công an phường 4, quận Gò Vấp.

Quá trình điều tra bà Nguyễn Thị B xác nhận Trương Thục U là người đã gửi bọc nilon màu đen vào ngày 25/2/2022 chính là vật chứng của vụ án mà bà B đã đưa nhầm cho chị Tổ U1.

Tại Cơ quan điều tra, chị Tổ U1 xác nhận: Khoảng 15 giờ ngày 25/02/2022 chị Tổ U1 ghé tiệm tạp hóa để lấy bọc đồ nilon màu đen đã gửi trước đó đem về nhà, do đang vội nên chị Tổ U1 đã không kiểm tra và đi về luôn. Đến sáng 28/02/2022 khi lấy bọc nilon màu đen ra để chuẩn bị nấu thì chị Tổ U1 phát hiện bọc nilon màu đen có chứa đựng 01 ví tiền. Do không phải túi đồ nấu lẩu nên chị Tổ U1 đã đem lên trả lại cho bà B và được biết đây là tài sản do người khác phạm tội. Sau đó, bà B và chị Tổ U1 trình báo cho

Công an quận Gò Vấp và giao nộp vật chứng liên quan đến vụ án mà Công an quận Gò Vấp đang điều tra.

Ngày 5/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Gò Vấp ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định khởi tố bị can; Quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trương Thục U về tội “Trộm cắp tài sản”. Trong quá trình điều tra Trương Thục U đã bỏ đi khỏi địa phương nên ngày 26/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Gò Vấp ra Quyết định truy nã đối với Trương Thục U và ngày 26/4/2022 ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Trương Thục U. Đến ngày 22/8/2022 Trương Thục U đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Gò Vấp đầu thú. Ngày 24/8/2022 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Trương Thục U.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp Trương Thục U đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Vật chứng thu giữ:

	- 25 (hai mươi lăm) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; - 2 (hai) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; - 3 (ba) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; - 1 (một) ví tiền một mặt màu hồng, một mặt màu xám (đã qua sử dụng); - 1 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Ánh M; - 1 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ánh M (đã bị cắt góc); - 1 (một) thẻ sinh viên mang tên Nguyễn Ánh M; - 1 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Ánh M; - 1 (một) thẻ ngân hàng ACB mang tên Nguyễn Ánh M. Ngày 22/3/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại 10.700.000 đồng cho chị Ngô Thị Minh H và trả 2.500.000 đồng và các giấy tờ nêu trên cho chị Nguyễn Ánh M.
--	---

Tại bản cáo trạng số 240/CTr-VKS, ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Trương Thực U về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Đề nghị xử phạt bị cáo Trương Thực U từ 6 tháng đến 9 tháng tù. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ

xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về hòa nhập cùng cộng đồng xã hội để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Trương Thục U đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Trương Thục U đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Lợi dụng sự tin tưởng mất cảnh giác của các bị hại bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra bị cáo được tại ngoại đã bỏ địa phương đi không trình báo, gây khó khăn cho việc điều tra và truy tố. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giúp bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo đã tự ra đầu thú để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay những bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện cả hai chị H và chị M đã nhận lại tài sản bị mất không yêu cầu gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại và ghi nhận ý kiến của các bị hại.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 25 (hai mươi lăm) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 2 (hai) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 3 (ba) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 ví tiền một mặt màu hồng, một mặt màu xám (đã qua sử dụng), 1 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Ánh M, 1 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ánh M (đã bị cắt góc), 1 (một) thẻ sinh viên mang tên Nguyễn Ánh M, 1 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Ánh M, 1 (một) thẻ ngân hàng ACB mang tên Nguyễn Ánh M. Cơ quan điều tra đã trả lại 10.700.000 đồng cho chị Ngô Thị Minh H và trả 2.500.000 đồng cùng các giấy tờ nêu trên cho chị Nguyễn Ánh M. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả lại tài sản đó là đúng quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án, nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

Đối với bà Nguyễn Thị B và chị Đặng Thị Tố U khi nhận bịch nylon màu đen không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Thực U phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt bị cáo Trương Thực U 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/8/2022. Được cản trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2022 đến ngày 07/3/2022.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật

Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận: - TAND TP. HCM; - Viện kiểm sát Q. Gò Vấp; - Thi hành án Q. Gò Vấp; - Công an Q. Gò Vấp; - Bị cáo; - Bị hại - Người CQLNVLQ; - Lưu: HS, VP.	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa Lê Hoàng Ngọc Hải
--	--

PAGE

PAGE 5